TÒA PHÚC THẨM **TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO TẠI HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 274/2025/HS-PT
Ngày: 09/9/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA PHÚC THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Điều Văn H;

Các Thẩm phán: Ông Thái Duy N;

Ông Nguyễn Vũ Đ.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Đặng Thị Xuân Thành, Thư ký Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội.

-Đại diện Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn H, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 09 tháng 9 năm 2025, tại điểm cầu trung tâm - Phòng xét xử trực tuyến, trụ sở Tòa phúc thẩm tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội và điểm cầu thành phần – Phòng xét xử trực tuyến, trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên, Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội mở phiên tòa trực tuyến công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 811/2025/TLPT-HS ngày 20 tháng 6 năm 2025 đối với bị cáo Nguyễn Văn B bị Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý", do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm 52/2025/HS-ST ngày 29 tháng 4 năm 2025.

**** Bị cáo có kháng cáo:***

Nguyễn Văn B, tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh năm 1997 tại huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên; nơi đăng ký thường trú: Xóm 2, thôn Trương Xá, xã Toàn Thắng, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên *(nay là xóm 2, thôn Trương Xá, xã Nghĩa Dân, tỉnh Hưng Yên);* quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 6/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; không có bố; mẹ là bà Nguyễn Thị Gái; vợ là Đỗ Thị Xen, sinh năm 2002; có 3 con, con lớn sinh năm 2021, 2 con sinh đôi năm 2023; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 15/8/2018 bị Công an huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/01/2025, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an tỉnh Hưng Yên; có mặt.

**** Người bào chữa cho bị cáo***: Luật sư Nguyễn Thanh T, Công ty luật trách N hữu hạn một thành viên An Tuệ, thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội; có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị án Dương Tuấn A, Bùi Xuân T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác không có kháng cáo, không bị kháng nghị, Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 28/02/2024, tại nhà nghỉ Luxury, thị trấn Vương, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Lữ bắt quả tang Bùi Xuân T đang tàng trữ chất ma tuý nhằm bán trái phép cho người khác. Vật chứng thu giữ tại Ti quần phía trước bên trái của T gồm 3 Ti nilon màu trắng viền xanh chứa chất tinh thể màu trắng và 5 viên nén màu cam hình ngũ giác, niêm phong ký hiệu M1; trong Ti xách của T có 2 Ti nilon màu trắng viền xanh chứa chất tinh thể màu trắng, 4 viên nén màu xám hình bầu dục, và 1 tờ tiền 2.000 đồng chứa chất tinh thể màu trắng, niêm phong ký hiệu M2. Ngoài ra, thu giữ 5.150.000 đồng, 1 điện thoại iPhone, 1 xe máy Honda Wave BKS 89B1-408.33.

Khám xét chỗ ở của T tại số 6/178 đường Điện Biên, phường Lê Lợi, thành phố Hưng Yên, thu giữ 5 Ti nilon chứa chất tinh thể màu trắng, 2 viên nén màu xám hình bầu dục, 21 viên nén màu xám hình bầu dục, 33 viên nén màu cam hình ngũ giác, niêm phong ký hiệu M3, và 8 Ti nilon chứa chất tinh thể màu trắng, niêm phong ký hiệu M4.

Kết luận giám định số 246/MT-PC09 ngày 02/03/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên xác định: M1-1: 2,915 gam Ketamine; M1-2: 2,481 gam MDMA; M2-1: 1,941 gam Ketamine; M2-2: 1,780 gam MDMA; M2-3: 0,303 gam Ketamine; M3-1: 39,826 gam Ketamine; M3-2: 10,134 gam MDMA; M3-3: 16,261 gam MDMA; M4: 803,930 gam Ketamine. Tổng lượng ma tuý thu giữ: 30,656 gam MDMA và 848,915 gam Ketamine.

T khai ma tuý thu giữ là của T và Dương Tuấn A, do cả hai góp tiền mua từ Nguyễn Văn B để sử dụng và bán kiếm lời. Cơ quan điều tra bắt giữ Dương Tuấn A, thu giữ 1 điện thoại iPhone và 1 xe ô tô Toyota BKS 89A-320.53; khám xét chỗ ở của Tuấn A không thu giữ thêm ma tuý.

Quá trình điều tra xác định: Từ tháng 8/2023, Tuấn A quen biết B, được B giới thiệu bán ma tuý loại Ketamine (33.000.000 đồng –35.000.000 đồng/50 gam) và MDMA (200.000 đồng/viên). Tuấn A rủ T mua từ B để sử dụng và bán cho khách từ 1.500.000 đồng – 2.000.000 đồng/gam Ketamine và 250.000 đồng – 300.000 đồng/viên MDMA. Tuấn A liên hệ với B qua Telegram "Beng beng" và chuyển tiền vào tài khoản ngân hàng của Đỗ Thị Xen và Đỗ Thị Hiền (vợ và chị vợ B). B mang ma tuý giấu tại khu vực Cầu Tỉnh, xã Nghĩa Dân, huyện Kim Động, rồi hướng dẫn T và Tuấn A đến lấy. Giao dịch qua sao kê ngân hàng gồm: từ 18/8/2023 đến 29/8/2023, Tuấn A chuyển 20.000.000 đồng mua 10 gam Ketamine và 50 viên MDMA; từ 05/9/2023 đến 02/10/2023, chuyển 25.000.000

đồng mua 20 gam Ketamine và 50 viên MDMA; từ 20/11/2023 đến 27/11/2023, chuyển 93.000.000 đồng mua 70 gam Ketamine và 109 viên MDMA; ngày 21/01/2024, chuyển 5.000.000 đồng mua 25 viên MDMA; ngày 13/11/2023, chuyển 35.000.000 đồng mua 50 gam Ketamine; từ 25/11/2023 đến 27/02/2024, T chuyển 396.000.000 đồng mua 300 gam Ketamine, 885 viên MDMA xám, và 100 viên MDMA cam. Tổng lượng ma tuý truy xét: 552,36 gam MDMA (1.244 viên, gồm 1.144 viên xám × 0,44 gam + 100 viên cam × 0,49 gam) và 450 gam Ketamine. Tin nhắn từ điện thoại T (16/12/2023–28/02/2024) xác định T và Tuấn A bán 66,88 gam MDMA (152 viên xám × 0,44 gam) và 104,5 gam Ketamine cho các đối tượng nghiện ma tuý.

Đối với Đỗ Thị Xen và Đỗ Thị Hiền, do không biết B sử dụng tài khoản ngân hàng để bán ma tuý, nên không đủ căn cứ xử lý. Người bán ma tuý cho B không xác định được nhân thân, không có căn cứ truy xét. Lưu Mạnh Linh là đối tượng mua ma tuý để sử dụng, đã bị xử phạt hành chính. Các đối tượng khác giao dịch với T và Tuấn A không thừa nhận mua ma tuý, nên không xử lý.

Vật chứng gồm: Khối lượng ma tuý hoàn lại sau giám định, 03 điện thoại, 01 Ti vải, 01 cân tiểu ly hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng Công an tỉnh Hưng Yên; số tiền 5.150.000 đồng quản lý tại tài khoản tạm gửi. Xe ô tô Toyota BKS 89A-320.53 (của ông Dương Văn H - bố Tuấn A) và xe máy Honda Wave BKS 89B1-408.33 (của chị Bùi Thị Diệu - cho T mượn) không liên quan vụ án, đã được trả lại chủ sở hữu.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 52/2025/HS-ST ngày 29/4/2025, Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên đã quyết định:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn B tù chung thân về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 30/4/2025, bị cáo Nguyễn Văn B có đơn kháng cáo xin giảm hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Bị cáo Nguyễn Văn B giữ nguyên nội dung kháng cáo, xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, vợ chồng đang nuôi 03 con nhỏ; bị cáo đã nộp án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo có ông nội là Liệt sĩ.

Đại diện Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Hà Nội tham gia phiên tòa có quan điểm: Về tố tụng, Hội đồng xét xử, Thẩm phán - Chủ tọa, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng khác đều thực hiện đúng và đầy đủ quyền và nghĩa vụ quy định trong tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cung cấp các tài liệu, chứng cứ mới đây là tình tiết giảm nhẹ trách N hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; tuy nhiên do khối lượng ma tuý bị cáo mua bán lớn nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử bác kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên các quyết định của bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn B: Đề nghị HĐXX áp dụng thêm các quy định có lợi của Luật số 86/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự; tại cấp phúc thẩm bị cáo có thêm các tình tiết giảm nhẹ trách N hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, để chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên, các cơ quan tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo; người bào chữa; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và các tài liệu, các chứng cứ khác; Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Từ tháng 8/2023 đến 28/02/2024, tại xã Nghĩa Dân, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên, Nguyễn Văn B nhiều lần bán ma tuý cho Dương Tuấn A và Bùi Xuân T, tổng cộng là 552,36 gam MDMA và 450 gam Ketamine. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Văn B về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Văn B:

Trong vụ án này, Nguyễn Văn B là người bán ma tuý cho các bị cáo khác trong cùng vụ án. Trong quá trình điều tra và xét xử bị cáo B thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được Tòa án cấp sơ thẩm hưởng tình tiết giảm nhẹ trách N hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tại thời điểm bị cáo phạm tội, theo tinh thần hướng dẫn tại Nghị quyết 01/2001/NQ-HĐTP ngày 15/3/2001 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao quy đổi các chất ma tuý khác nhau về một chất ma tuý, lượng ma tuý bị cáo B phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý", phải chịu trách N hình sự được quy đổi sang MDMA là 702,36 gam hoặc sang Ketamine là 2.107,08 gam. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo B tù chung thân về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" là có căn cứ. Tuy nhiên, kể từ ngày 01/7/2025, các quy định có lợi cho bị cáo được quy định tại Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự được áp dụng. Trong vụ án này, trước khi phạm tội, nhân thân bị cáo B là không có tiền án, bị cáo tuổi đời còn trẻ, vợ chồng bị cáo có 03 con còn nhỏ tuổi, hoàn cảnh gia đình bị cáo có khó khăn. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ trách N hình sự mới quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật

Hình sự. Tại khoản 18 Điều 1 Luật số 86/2025/QH15 của Quốc hội về sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định bị cáo phạm tội mua bán MDMA có khối lượng từ 100 gam đến 03 kilogam (3000 gam) thì bị phạt 20 năm tù hoặc chung thân. Do đó, bị cáo B phạm tội mua bán trái phép chất ma tuý với khối lượng ma tuý MDMA là 702, 36 gam phải chịu trách N hình sự theo quy định tại khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự sửa đổi bổ sung. Do vậy, mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc.

Tại phiên tòa, quan điểm của đại diện Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Hà nội đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ của bị cáo; giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Quan điểm của Luật sư bào chữa đề nghị HĐXX áp dụng các quy định có lợi của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự cho bị cáo và bị cáo có thêm các tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, để giảm hình phạt cho bị cáo là có căn cứ.

Từ các nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, để thể hiện tính nhân văn, khoan hồng, đồng thời đảm bảo tính giáo dục và phòng ngừa tội phạm, phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn B được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn B; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 52/2025/HS-ST ngày 29 tháng 4 năm 2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên.

Áp dụng Điều 3; điểm a, b khoản 1 Điều 4; điểm h khoản 4 Điều 251 (sửa đổi, bổ sung) của Luật số 86/2025/QH15 ngày 23/6/2025 của Quốc hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn B** 20 (Hai mươi) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý", thời hạn tù tính từ ngày 24/01/2025.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn B không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Xác nhận bị cáo Nguyễn Văn B đã nộp án phí hình sự sơ thẩm, theo Biên lai số 0000458 ngày 05/9/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên.

3. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo,

không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
-Vụ 1 TANDTC;
- VCT&KSXXPT tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Hưng Yên (02 bản);
- Công an thành phố Hà Nội;
- Trại TG số 1 – CA tỉnh Hưng Yên;
- THADS tỉnh Hưng Yên;
- Bị cáo (theo trại TG);
- Lưu HS, PHCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Điều Văn H